THCS TRẦN VĂN ĐANG
TỔ NGỮ VĂN
NHÓM NGỮ VĂN 6

NỘI DUNG HỌC TẬP TRỰC TUYẾN
TUẦN 7 (18/10 – 23/10/2021)

	CHỦ ĐỀ 2
TUẦN 5 18/10–23/10	**MIỀN CỔ TÍCH (tiếp theo)**

HƯỚNG DẪN HỌC TẬP :

1. Trước mỗi buổi học, các em đọc trước phần Lý thuyết của mỗi bài học trong SGK và trong tài liệu này.

2. Sau các buổi học trực tuyến, các em hoàn thành phần Bài tập trong tài liệu này, nộp cho GV qua địa chỉ mail hoặc zalo của GV. Bài làm có thể đánh máy hoặc viết tay. Chú ý ghi rõ họ tên và lớp của các em khi nộp bài.

PHẦN LÝ THUYẾT

CHỦ ĐỀ 2: MIỀN CỔ TÍCH

PHẦN 1 : ĐỌC + THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI

NOL BU VÀ HEUNG BU
(Truyện cổ tích Hàn Quốc)

Ngày xưa, ở một làng nọ có hai anh em tên là Nol Bu và Heung Bu. Người em là Heung Bu tốt bụng, hiền lành, còn người anh là Nol Bu tham lam, xấu tính.
Heung Bu chẳng nhận được tài sản gì của cha để lại nhưng vẫn siêng năng làm lụng, không ganh ghét ai. Tuy bị người anh giành hết tài sản, chàng vẫn không trách oán, giận hờn. Khi gặp người có hoàn cảnh nghèo khổ hơn mình, chàng thường tìm cách giúp đỡ.
Năm nọ, lũ lụt dâng cao, mùa màng thất bát, nhà Heung Bu lâm vào cảnh ngặt nghèo.
Heung Bu đành tìm đến nhà anh trai Nol Bu nhờ giúp đỡ.

— Không có, không có đâu. Đi đi!
Nol Bu giận dữ quát tháo và đuổi Heung Bu ra khỏi nhà. Dù vậy, Heung Bu không chút oán trách, lê bước trở về.
Thế rồi mùa đông lạnh lẽo qua đi, mùa xuân ấm áp đến. Có đôi chim nhạn từ đâu bay đến làm tổ dưới mái hiên nhà Heung Bụ, đẻ trứng và nuôi nấng chim non. Một buổi sáng nọ, Heung Bu chuẩn bị ra đồng làm việc thì thấy một con trăn đang trườn đến định bắt chim non ăn thịt. Heung Bu đuổi được trăn đi nhưng một con nhạn non đã bị rơi từ trên tổ xuống đất, gãy một chân. Heung Bu và vợ bèn lấy thuốc bôi và cẩn thận băng bó vết thương bằng một mẩu vải nhỏ để chân chim mau lành. Mùa thu đến, bầy nhạn từ biệt gia đình Heung Bu, liệng một vòng quanh sân rồi bay về phương nam.
Một mùa xuân ấm áp nữa lại đến. Heung Bu thấy chim nhạn bay trở về. Đó chính là con chim đã được Heung Bu chữa lành đôi chân. Chim nhạn nhả xuống trước mặt chàng một vật gì đang ngậm trong mỏ. Đó là một hạt bầu. Heung Bu vui mừng đem hạt giống gieo trên một mảnh đất nhỏ. Cây bầu lớn nhanh như thổi, những quả to tròn lủng lẳng trên giàn, Heung Bu vui mừng hái những quả bầu xuống.
Quả đầu tiên được bổ ra, trân châu tuôn ào ạt.
Quả thứ hai được bổ ra, bên trong đầy hồng ngọc.
Quả thứ ba, thứ tư tuôn ra toàn tiền vàng, tiền bạc.
Từ đó, gia đình Heung Bu trở nên vô cùng giàu có.
Tin đồn đến tai người anh. Nol Bu rất ngạc nhiên và tò mò muốn biết chuyện gì đã xảy ra. Hắn nghĩ chắc là Heung Bu đã đi ăn trộm ăn cướp nên mới giàu được như thê và quyết định đến mắng em trai một trận, rồi giành lấy của cải mang về. Nol Bu đến gặp Heung Bu thì thấy nhà em trai sang trọng như cung điện của vua. Heung Bu hết lòng hết dạ đón tiếp anh trai. Thấy vợ Heung Bu đọn ra nhiều thức ăn đến mức muốn gãy cả chân bàn, Nol Bu bèn mắng:
— Này thằng Heung Bu kia, ai đã dạy mày đi ăn trộm ăn cướp đây? Nếu mày không nói thật thì tao lôi cô lên quan ngay bây giờ.
— Anh trai à, em đi đâu mà ăn trộm ăn cướp được nhiều thứ thế này chứ? Thật sự không phải vậy đâu ạ.
Thế là Heung Bu kể cho anh trai nghe tất cả mọi việc đã xảy ra. Nol Bu bèn tức tốc chạy về nhà bảo vợ:
— Mình này, chúng ta cũng mau mau đi bắt một con chim nhạn thôi.
Mùa đông năm đó, hai vợ chồng người anh cứ đi ra đi vào trông chờ chim nhạn. Một ngày nọ, có đôi chim từ đâu bay đến làm tổ đưới hiên nhà. Chờ mãi mà chẳng có con chim nào rơi xuống nên Nol Bu bèn kéo một con nhạn non ra khỏi tổ, bẻ gãy chân rồi nói:
~ Trời ơi, thật là tội nghiệp! Con trăn đã cắn vào chân mày rồi. Tao sẽ bôi thuốc chữa cho, đừng quên trả ơn đấy nhé.
Nói rồi, Nol Bu bôi thuốc vào chân chim và lấy mẫu vải quấn lại. Mùa thu đến, khi thấy con nhạn bị thương sắp bay về phương nam, Nol Bu phấn khởi bảo:
— Này, nhạn à, khi mày suýt chết thì được tao cứu, đúng không? Sang năm, vào mùa xuân, đừng quên mang nhiều hạt bầu về nhé.

Mùa xuân sau đó, chim nhạn bị thương lại bay trở về, nhả hạt bầu mà nó ngậm trong mỏ xuống trước mặt Nol Bu. Người anh mừng rỡ, vội vàng nhặt lấy hạt giống đem trồng.
Cuối cùng, cây bầu cũng kết được mười quả như mong chờ.
Quả bầu đầu tiên vừa được bề thì một ánh chớp loé lên kéo theo tiếng nổ. Từ quả bầu tuôn ra không phải vàng bạc mà toàn là các tráng sĩ tay cầm gậy. Nol Bu bị đánh khắp mình, vợ chồng Nol Bu vô cùng hoảng sợ.
— Mi là tên Nol Bu xấu xa cố tình bẻ gãy chân của con chim nhạn, đúng không?
Các tráng sĩ vừa vung gậy đánh vừa quát lên. Sau đó, họ còn yêu cầu Nol Bu nộp năm nghìn lượng bạc mới tha mạng.
Tuy bị đánh một trận tơi bời nhưng Nol Bu lại bổ tiếp quả bầu khác. Lần này cũng không phải châu báu đầy ắp như mong đợi mà là một bọn cướp bề ngoài vô cùng dữ dằn nhảy xô ra. Bọn cướp đập vỡ nhà Nol Bu, lục lọi khắp nơi lấy hết tài sản và lúa gạo mang đi.
Bấy giờ tài sản Nol Bu chỉ còn mỗi cái nhà nát, nhưng hắn vẫn bổ trái bầu tiếp theo.
Lần này thì một bọn yêu tinh hung tợn xuất hiện.
— Chúng tao đến đây để trừng trị tên Nol Bu xấu tính.
Nghe tiếng yêu tinh, những trái bầu còn lại tự mở ra và thêm rất nhiều yêu tinh khác xuất hiện.
Nol Bu giờ đây trở thành ăn mày, chẳng còn một xu. Đó là hình phạt cho tâm địa xấu xa và thói tham lam của Nol Bu.
Nghe tin anh trai nghèo khó, suy sụp, Heung Bu vội chạy đến tìm và mời gia đình anh trai về sống cùng với mình. Nghe em trai nói vậy, Nol Bu ôm chầm lấy em khóc nức nở.

(Theo Phan Thị Thu Hiền (CB), Hợp tuyển văn học dân gian Hàn Quốc, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2017)

CHỦ ĐỀ 2: MIỀN CỔ TÍCH

PHẦN 2 : VIẾT

KỂ LẠI MỘT TRUYỆN CỔ TÍCH

Em đã từng đọc, được nghe kể nhiều truyện cổ tích hay. Có những truyện để lại ấn tượng rất sâu đậm trong kí ức của em. Có khi nào em muốn tự mình kể lại cho mọi người nghe những câu chuyện thú vị đó hay không? Cách thức kể như thế nào?... Bài học này sẽ hướng dẫn những bước cơ bản để em biết cách kể lại một truyện cổ tích.

Kể lại một truyện cổ tích thuộc loại văn kể chuyện, trong đó, người viết kể lại một truyện cổ tích bằng lời văn của mình.

Yêu cầu đối với kiểu bài:

- Người kể sử dụng ngôi thứ ba.
- Các sự việc được trình bày theo trình tự thời gian.
- Đảm bảo kể được đầy đủ các sự việc quan trọng trong truyện, đặc biệt là các yếu tố kì ảo, hoang đường.
- Bài văn gồm có ba phần:

  Mở bài: Giới thiệu truyện cổ tích sẽ kể lại (tên truyện, lí do chọn kể,...).

  Thân bài: Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. Trình bày những sự việc đã xảy ra trong câu chuyện theo trình tự thời gian.

  Kết bài: Nêu cảm nghĩ về truyện vừa kể.

Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản

Kể lại truyện cổ tích "Cây khế"

Mở bài

Tôi yêu chuyện cổ nước tôi
Vừa nhân hậu lại tuyệt vời sâu xa

(Lâm Thị Mỹ Dạ)

Thật vậy, truyện cổ tích đưa ta đến thế giới nhiệm màu, kì ảo với những bài học sâu xa mà người xưa gửi gắm. Những bài học ấy, qua lời kể của bà, luôn in sâu trong tâm trí em. Một trong những câu chuyện khiến em nhớ mãi là "Cây khế." [1]

1. Giới thiệu tên truyện và lí do muốn kể lại truyện.

Thân bài

Ngày xưa, có hai anh em nhà kia cha mẹ mất sớm. Đến lúc chia gia tài, người anh tham lam chiếm hết nhà cửa, ruộng vườn, chỉ chia cho người em túp lều lụp xụp và một cây khế.[2] Hai vợ chồng người em cần mẫn làm ăn, siêng năng chăm chút cho cây khế nên chẳng bao lâu cây đã ra hoa, kết quả. Những quả khế vàng ươm lúc lỉu trên cành.[3]

Một ngày kia,[4] bỗng có con chim to lớn từ đâu bay đến ăn hết rất nhiều khế chín. Hai vợ chồng đợi chim ăn xong bay đi rồi mới lên cây hái trái đem bán. Ròng rã một tháng trời,[4] chim cứ đến ăn khế như vậy làm quả trên cây vợi hẳn đi. Một hôm,[4] khi chim đang ăn khế, người vợ lo lắng, cất tiếng than thở:

2. Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.

3. Trình bày

hái trái đem bán. Ròng rã một tháng trời,[4] chim cứ đến ăn khế như vậy làm quả trên cây vợi hẳn đi. Một hôm,[4] khi chim đang ăn khế, người vợ lo lắng, cất tiếng than thở:

"Ông chim ơi, ông ăn như thế còn gì là khế của nhà cháu nữa! Cây khế nhà cháu cũng sắp hết quả rồi đấy, ông ạ!". Lạ thay, chim nghe xong thì nói: "Ăn một quả, trả cục vàng, may túi ba gang, mang đi mà đựng".[5] Nói rồi, chim vỗ cánh bay đi.Hai vợ chồng nghe theo lời chim, may túi vừa đúng ba gang. Hôm sau, như lời đã hứa, chim bay đến chở người em vượt muôn dặm đường, đến một hòn đảo thật xa xôi ngoài khơi để lấy vàng.[5] Người em cho vàng vào túi ba gang xong thì ra hiệu cho chim bay về. Từ đó, vợ chồng người em trở nên giàu có.[4]

Tiếng đồn người em giàu có đến tai người anh. Hai vợ chồng người anh vội đến hỏi chuyện. Người em thật thà kể rõ đầu đuôi. Lòng tham nổi lên, người anh gạ đổi toàn bộ gia sản của mình để lấy túp lều và cây khế.[4] Người em ưng thuận.

Hai vợ chồng người anh mừng quýnh, vội dọn đến túp lều để

3. Trình bày chi tiết các sự việc xảy ra.

4. Sắp xếp các sự việc theo trình tự thời gian.

5. Kể lại các yếu tố kì ảo.

Thân bài

ra hiệu cho chim bay về. Từ đó, vợ chồng người em trở nên giàu có.[4]

Tiếng đồn người em giàu có đến tai người anh. Hai vợ chồng người anh vội đến hỏi chuyện. Người em thật thà kể rõ đầu đuôi. Lòng tham nổi lên, người anh gạ đổi toàn bộ gia sản của mình để lấy túp lều và cây khế.[4] Người em ưng thuận.

Hai vợ chồng người anh mừng quýnh, vội dọn đến túp lều để ở và chờ chim đến. Một buổi sáng, chim đại bàng lại bay đến và ăn rất nhiều khế chín trên cành. Hai người vội tru tréo lên: "Cả nhà tôi chỉ biết trông vào cây khế, bây giờ chim ăn hết thì tôi cậy vào đâu".[4] Chim liền đáp: "Ăn một quả, trả cục vàng, may túi ba gang, mang đi mà đựng".[5] Nói rồi, chim bay vụt đi. Với lòng tham không đáy, hai vợ chồng người anh quyết định may một cái túi chín gang.[4] Sáng hôm sau chim đến, cũng chở người anh vượt muôn dặm đường, đến một hòn đảo thật xa xôi ngoài khơi để lấy vàng. Người anh thấy vàng nhiều quá thì mê mẩn tâm thần, bỏ đầy túi chín gang, lại còn dồn cả vào ống tay áo, ống quần,...[4] Trên đường về, chim phải chở nặng, bay ngược gió nên yếu dần. Đuối sức, chim buông xuôi hai cánh, đâm nhào xuống biển khơi. Người anh tham lam bị sóng cuốn trôi cùng bạc vàng, châu báu trên người. Chim chỉ bị ướt lông, ướt cánh, lại vùng lên bay trở lại núi rừng.[4]

thình tự thời gian.

5. Kể lại các yếu tố kì ảo.

Kết bài

Mỗi câu chuyện cổ tích luôn gắn với những bài học về cuộc sống. Với truyện *Cây khế*, em nhận ra những người thật thà, hiền lành sẽ được đền đáp, ngược lại, những người tham lam, độc ác sẽ phải trả giá. Nghĩ đến đây, em lại nhớ lời bà thường hay nói mỗi lần kể xong một truyện cổ tích: "Ở hiền gặp lành, ở ác gặp dữ, hãy gieo mầm điều thiện vào cuộc sống, cháu nhé!". [6]

6. Nêu cảm nghĩ về truyện.

(Nhóm biên soạn – Kể theo Nguyễn Đổng Chi, *Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam*)

VĂN BẢN "CÂY KHẾ"

Ngày xưa, có hai anh em nhà kia cha mẹ đều chết sớm. Họ ở chung với nhau một nhà. Người anh tính nết tham lam, còn em đang ít tuổi có phần khờ dại. Được ít lâu, người anh lấy vợ. Chị vợ chẳng những cũng tham lam như chồng mà lại còn thêm độc ác. Không muốn cho em ở chung với mình, hai vợ chồng quyết định chia gia tài, lấy có rằng để ai lo phận nấy.

Khi chia của, họ chiếm hết tài sản quý giá mà cha mẹ để lại, chỉ cho em một gian nhà nhỏ và một mảnh vườn, trong đó cây khế ngọt. Người em vẫn không chút phàn nàn, chăm chỉ làm thuê làm mướn nuôi thân.

Cây khế trong vườn anh mỗi ngày một cao lớn, cành lá sum sê, rợp cả một góc vườn. Mùa ấy khế bỗng nhiên trĩu quả, anh càng chăm nom bón gốc cho khế.

Một hôm, tự nhiên có một con chim phượng hoàng[2] đến đậu trên cây khế, ăn hết quả này sang quả khác. Anh thấy vậy, ra ngồi dưới gốc cây vừa khóc vừa nói với chim rằng:

- Cơ nghiệp tôi chỉ có mỗi cây khế đó thôi, chim ăn hết tôi biết trông cậy vào đâu?

Chim phượng hoàng nghe nói bảo rằng:

-Ăn một quả, trả cục vàng, may túi ba gang, mang đi mà đựng."

Mấy hôm sau, chim lại đến ăn; anh không buồn rầu nữa mà yên tâm chờ đợi. Đến ngày nọ khi anh đã may túi sẵn sàng, chim phượng hoàng liền bay xuống xòe cánh, đỡ anh lên lưng và vút một cái, bay ra biển lớn, qua bao quãng đường bát ngát bao la, đưa anh đến một nơi hải đảo xa xăm, đầy bạc vàng châu báu. Anh bàng hoàng như lạc vào động tiên, cái gì cũng đẹp. Nghe lời chim dặn, anh chỉ bỏ bạc vàng vừa đầy túi ba gang, rồi lại lên lưng chim để trở về vườn cũ.

Từ đó, người em trở nên ấm no và có phần dư dật.

Người anh hỏi biết sự tình, bèn nằn nì với em xin đổi tất cả gia sản của mình để lấy mảnh vườn có cây khế ngọt. Người em thương anh nên cũng bằng lòng đổi. Đến mùa khế có quả, chim phượng hoàng lại đến ăn. Người anh xua đuổi ầm ĩ, chim bèn nói như trước rằng:

-Ăn một quả, trả cục vàng, may túi ba gang, mang đi mà đựng."

Được lời, người anh may giấu một cái túi sáu gang. Rồi chim cũng chở anh đi đến nơi hải đảo đầy bạc vàng châu báu. Nhưng tính tham lam làm mắt anh hoa lên khi thấy hải đảo có nhiều của quý giá. Anh ta loay hoay mãi không biết nên lấy thứ gì, bỏ thứ gì. Khi nghe chim giục chở về, anh vơ bạc vàng cháu báu đầy ắp cái túi sáu gang, quấn vào ngang lưng, ngoài ra còn giắt thêm khắp người. Anh ta leo lên lưng chim, chim phải đập cánh ba lần mới lên nổi. Chim cố sức bay, đến giữa biển cả, vì nạng quá, suýt đâm nhào xuống nước mấy lần.

Khi gần đến đất liền, chim lảo đảo, nghiêng cánh, người anh mang cả túi vàng bạc rơi tõm xuống biển sâu và bị sóng cuốn đi mất tích.

* HS đọc truyện cổ tích "*Cây khế*" (Trích "Văn học dân gian – Những tác phẩm chọn lọc", Bùi Mạnh Nhị chủ biên, NXB GD, 2004, tr 209-211).

* HS phân tích kiểu bài qua bài mẫu: "*Kể lại truyện cổ tích 'Cây khế'* " trong SGK tr.55. HS chú ý quan sát kỹ phần MB, TB và KB cùng các chữ số xuất hiện đan xen trong văn bản, lưu ý đặc điểm của bài văn kể chuyện cổ tích (người kể chuyện, sự việc, nhân vật, yếu tố kỳ ảo...) cùng các box nhỏ bên phải văn bản.

* HS trả lời 4 câu hỏi sau, nhằm bước đầu hình dung đặc điểm của một bài văn kể chuyện cổ tích, trên cơ sở so sánh, đối chiếu truyện cổ tích "*Cây khế*" và bài văn kể truyện "*Cây khế*" :

1. Người kể có nêu được thời gian, địa điểm xảy ra câu chuyện hay không ?

2. Người kể có đảm bảo kể đủ những sự việc chính đã diễn ra trong truyện "Cây khế" hay không ?

3. Những hành động của nhân vật trong truyện có bị người kể bỏ sót hay không ?

4. Từ bài văn kể lại truyện "Cây khế", em học được điều gì về cách kể lại một truyện cổ tích?

Đề : Viết một bài văn khoảng 400 chữ kể lại một truyện cổ tích.

GV hướng dẫn HS thực hành viết bài văn kể lại một truyện cổ tích. Quy trình này gồm 4 bước chính:

1. Chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, thu thập tư liệu)

GV nhắc nhở HS thực hiện các việc sau:

- Đọc kỹ đề bài để xác định: *Đề bài yêu cầu viết về vấn đề gì ? Kiểu bài mà đề yêu cầu là gì ?*
- Thu thập tư liệu qua việc tìm đọc các truyện cổ tích: *Trong số các truyện cổ tích em đọc, truyện nào cho em ấn tượng sâu sắc nhất/ có nhân vật đáng nhớ nhất/ có cố truyện thú vị nhất ?*

2. Tìm ý, lập dàn ý

(HS thực hiện phần tìm ý – lập dàn ý trong phiếu học tập số 14)

GV nhắc nhở HS thực hiện các việc sau:

- Đọc kỹ truyện em đã chọn và xác định: *Truyện có tên là gì ?*

Vì sao em chọn kể lại truyện này ? Hoàn cảnh xảy ra câu chuyện như thế nào ? Truyện có những nhân vật nào ?

Truyện gồm những sự việc nào ?

Các sự việc xảy ra theo trình tự nào ? Truyện kết thúc như thế nào ?

Cảm nghĩ của em về truyện ?

- Em sẽ sắp xếp các ý đã tìm trên theo một dàn ý như sau:

MB : Giới thiệu tên truyện, lý do muốn kể lại truyện.

TB :

+ Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.

+ Kể chuyện theo trình tự thời gian : sự việc 1 → sự việc 2 → sự việc 3 → ...

KB : Nêu cảm nghĩ về truyện vừa kể.

3. Viết bài

(HS viết bài làm vào phiếu học tập số 10)

HS dựa vào dàn ý trên để viết thành một bài văn kể chuyện hoàn chỉnh. Khi viết, cần đảm bảo thể hiện được đặc điểm của của kiểu bài kể lại một truyện cổ tích. Chú ý dùng lời của mình để kể chuyện, nhưng không được tự ý thêm thắt làm sai lạc tình tiết truyện. Cần đảm bảo kể đủ các sự việc chính. Có thể lược bớt các tình tiết nhỏ, rườm rà. Đảm bảo đáp ứng yêu cầu về độ dài (khoảng 400 chữ).

4. Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm

* HS xem lại và chỉnh sửa qua bảng kiểm

(Bảng kiểm kèm theo phiếu học tập số 10)

Tiếp theo, HS đọc lại câu chuyện của mình lần thứ hai và kiểm tra, điều chỉnh bài viết bằng cách:

- Đọc kỹ toàn bài và khoanh tròn lỗi chính tả, lỗi dùng từ (nếu có). Sau đó, sửa lại các lỗi đó.
- Gạch chân những câu sai ngữ pháp (nếu có) bằng cách phân tích cấu trúc ngữ pháp và sửa lại cho đúng.
- Em hãy trình bày bài viết cho các bạn trong nhóm nghe và nhờ bạn góp ý để bài viết hoàn chỉnh hơn.
- Tiếp theo, hãy đọc bài làm của các bạn khác và giúp bạn chỉnh sửa bài làm (nếu cần thiết).

* Rút kinh nghiệm: Nếu được viết lại bài này, em sẽ điều chỉnh như thế nào để bài viết tốt hơn ?

CHỦ ĐỀ 2: MIỀN CỔ TÍCH

PHẦN 3 : NÓI VÀ NGHE

HS ôn lại quy trình của một bài nói :

Bước 1: Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói.

HS trả lời những câu hỏi nhằm xác định:

+ Đề tài:

"Truyện cổ tích em sẽ kể có tên là gì ?"

"Em có biết rõ về truyện này hay không ?"

"Em thấy truyện này có phù hợp để em sử dụng làm bài nói hay không ?"

+ Xác định người nghe, mục đích nói, không gian và thời gian nói:

"Em dự định sẽ nói ở đâu, với ai, để đạt mục đích gì ?"

"Em có tự tin để kể chuyện trong không gian đó không ?"

"Em sẽ chọn cách kể như thế nào để thuyết phục được mọi người ?"

"Em định kể truyện cổ tích này trong thời gian bao lâu?"

Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý

- GV nhắc HS chuẩn bị thêm tranh ảnh, vật dụng minh họa cho câu chuyện (nếu có thể), để tăng phần sinh động cho bài nói của mình. (GV gợi ý cho HS một số điều cần chuẩn bị: phần tranh ảnh đó sẽ được sử dụng để minh họa cho nội dung nào của bài nói ? Kích thước của chúng to nhỏ ra sao ? HS sẽ cầm trên tay hay treo trên bảng để minh họa ?...)
- GV lưu ý HS lập dàn ý của bài nói dựa trên dàn ý của bài viết, nhưng cần ngắn gọn hơn, HS cần ghi chú kỹ vào dàn ý chỗ nào nói kỹ, chỗ nào nói lướt, chỗ nào đưa tranh ảnh, vật dụng minh họa... HS nên cầm dàn ý trên tay để có thể theo dõi, tránh quên sót lúng túng...

Bước 3: Luyện tập, trình bày

- GV gợi ý cho HS luyện tập đứng trước gương (tại nhà) để kể lại câu chuyện. Chú ý sử dụng giọng điệu (cao, thấp, to, nhỏ, nhanh, chậm...) phù hợp với tình huống truyện, với nhân vật/ sự kiện khác nhau. Cần kết hợp lời kể với cử chỉ, nét mặt, điệu bộ để nội dung kể được hấp dẫn hơn.
- GV nhắc HS sử dụng ngôn ngữ nói, tránh việc đọc lại toàn bộ nội dung bài viết.
- GV chia nhóm để HS luyện tập trước khi lên trình bày (khoảng 4-6 HS/nhóm).

Bước 4: Trao đổi, đánh giá

- GV gọi HS xung phong hoặc mời mỗi nhóm 1 đại diện lên trình bày phần bài nói của mình. Trong quá trình HS trình bày bài nói, GV nhắc cả lớp chú ý theo dõi, ghi chú những chỗ cần hỏi hoặc đánh giá.
- GV hướng dẫn HS sử dụng bảng kiểm trong Phiếu học tập số 15 để góp ý cho bạn và tự đánh giá bài nói của mình.
- GV sử dụng thang đánh giá để đánh giá bài nói của HS.

CHỦ ĐỀ 2: MIỀN CỔ TÍCH

PHẦN 4 : ÔN TẬP

HS thực hiện hoạt động ôn tập phần Đọc qua các câu hỏi:

1. Hãy tóm tắt cốt truyện và chủ đề của các truyện đã học vào bảng.
(HS hoạt động cá nhân, hoàn thành Phiếu học tập số 11)

2. Em thích nhất truyện nào trong các truyện trên ? Vì sao ?

3. Theo em, để có thể kể lại một truyện cổ tích một cách sinh động, hấp dẫn (bằng hình thức viết và nói) thì cần phải chú ý những điều gì ?
* HS đọc lại phần nội dung của phần 2. "Viết" và phần 3. "Nói và nghe" trong các tiết học trước và chia sẻ với các bạn.

4. Qua bài học này, em thấy truyện cổ tích có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống của chúng ta ?

PHẦN BÀI TẬP

PHIẾU HỌC TẬP 9 (Câu hỏi 1,2 / SGK tr.54)

ĐẶC ĐIỂM CỐT TRUYỆN CỔ TÍCH QUA TRUYỆN "NOL BU VÀ HEUNG BU"	
Đặc điểm	**Chi tiết biểu hiện**
a. Thường kể về một số kiểu nhân vật như "nhân vật bất hạnh", "nhân vật dũng sĩ", "nhân vật thông minh"	....
b. Phẩm chất của nhân vật truyện cổ tích chủ yếu được thể hiện qua hành động.	....
c. Thường sử dụng yếu tố hoang đường, kì ảo.	....
d. Thường mở đầu bằng "Ngày xửa ngày xưa..." và kết thúc có hậu.	....

Em rút ra bài học gì qua truyện cổ tích "Nol Bu và Heung Bu" ?

.....

.....

.....

PHIẾU HỌC TẬP 10 (SGK tr.56)

ĐỀ : Viết một bài văn khoảng 400 chữ kể lại một truyện cổ tích.

1. Chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, thu thập tư liệu)

Đề bài yêu cầu viết về vấn đề gì ? .....

Kiểu bài mà đề yêu cầu là gì ? .....

Trong số các truyện cổ tích em đọc, truyện nào cho em ấn tượng sâu sắc nhất/ có nhân vật đáng nhớ nhất/ có cốt truyện thú vị nhất ? .....

.....

2. Tìm ý, lập dàn ý

MỞ BÀI	Giới thiệu tên truyện, lý do muốn kể lại truyện. (*Truyện có tên là gì ?* *Vì sao em chọn kể lại truyện này ?*)	....
THÂN BÀI	+ Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. (*Hoàn cảnh xảy ra câu chuyện như thế nào ?* *Truyện có những nhân vật nào ?*) *Truyện gồm những sự việc nào ?* *Các sự việc xảy ra theo trình tự nào ? Truyện kết thúc như thế nào ?* + Kể chuyện theo trình tự thời gian : sự việc 1 → sự việc 2 → sự việc 3 → ...	....
KẾT BÀI	Nêu cảm nghĩ về truyện vừa kể. *Cảm nghĩ của em về truyện ?*	....

3. Viết bài

4. Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm

BẢNG KIỂM BÀI VIẾT KỂ LẠI MỘT TRUYỆN CỔ TÍCH			
Các phần của bài viết	**Nội dung kiểm tra**	**Đạt**	**Chưa đạt**
MỞ BÀI	Nêu tên truyện.		
	Nêu lý do em muốn kể lại truyện.		
	Dùng ngôi thứ ba để kể.		
THÂN BÀI	Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.		
	Trình bày chi tiết các sự việc xảy ra từ lúc mở đầu cho đến khi kết thúc.		
	Các sự việc được kể theo trình tự thời gian.		
	Sự việc này nối tiếp sự việc kia một cách hợp lý.		
	Thể hiện được các yếu tố kỳ ảo.		
KẾT BÀI	Nêu cảm nghĩ của em về câu chuyện.		

BẢNG CHẤM ĐIỂM BÀI VIẾT KỂ LẠI MỘT TRUYỆN CỔ TÍCH				
Tiêu chí	**Mức độ**			
	Mức 3 (1 điểm)	**Mức 2** (0.5 điểm)	**Mức 1** (0.25 điểm)	**Mức 0** (0 điểm)
Trình bày	-Bài viết đầy đủ 3 phần: MB, TB, KB. -Bài văn trình bày sạch sẽ, ít gạch xóa.	-Bài viết đầy đủ 3 phần: MB, TB, KB. -Trình bày chưa sạch sẽ, chữ viết chưa rõ ràng.	-Bài viết thiếu MB hoặc KB. -Gạch xóa nhiều, chữ viết khó đọc.	-Bài viết thiếu MB và KB. -Trình bày cẩu thả, chữ viết rất khó đọc.
Chọn được câu chuyện để kể	Lựa chọn được câu chuyện sâu sắc.	Lựa chọn được câu chuyện có ý nghĩa.	Lựa chọn được câu chuyện để kể nhưng chưa rõ ràng.	Chưa lựa chọn được câu chuyện để kể.
Nội dung câu chuyện	Nội dung câu chuyện phong phú, hấp dẫn.	Nội dung câu chuyện phong phú.	Nội dung câu chuyện còn sơ sài.	Chưa rõ nội dung câu chuyện.
	Các sự kiện, chi tiết rõ ràng, thuyết phục.	Các sự kiện, chi tiết khá rõ ràng.	Các sự kiện, chi tiết vụn vặt, chưa rõ ràng.	Chưa có sự kiện/ chi tiết rõ ràng, cụ thể.
	Có lời đối thoại sinh động giữa các nhân vật.	Có một số lời đối thoại giữa các nhân vật.	Lẫn lộn lời kể chuyện và lời thoại của nhân vật.	Không có lời đối thoại giữa các nhân vật.
	Lời kể chuyện kết hợp với lời văn tả cảnh, tả người... sinh động.	Có một số chi tiết tả cảnh, tả người.	Chi tiết tả cảnh, tả người rất sơ sài hoặc nhầm lẫn.	Không có chi tiết tả cảnh, tả người.
Tính liên kết của câu chuyện	Các sự kiện, chi tiết được liên kết chặt chẽ, logic, thuyết phục.	Các sự kiện, chi tiết thể hiện được mối liên kết nhưng đôi chỗ chưa chặt chẽ.	Các sự kiện, chi tiết chưa thể hiện được mối liên kết chặt chẽ, logic, xuyên suốt.	Các sự kiện, chi tiết hoàn toàn không có sự liên kết.
Thống nhất về ngôi kể	Ngôi kể nhất quán trong toàn bộ câu chuyện.	Ngôi kể hầu như nhất quán trong toàn bộ câu chuyện (có một vài chỗ nhầm lẫn từ xưng hô).	Ngôi kể hầu như nhất quán trong toàn bộ câu chuyện (có nhiều chỗ nhầm lẫn từ xưng hô).	Ngôi kể chưa nhất quán trong toàn bộ câu chuyện (từ xưng hô lộn xộn, khó hiểu).
Diễn đạt	-Vốn từ ngữ rất phong phú, có từ hay, biểu cảm, kiểu câu đa dạng. -Không mắc lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp, lỗi dùng từ.	-Vốn từ ngữ khá phong phú, kiểu câu khá đa dạng. -Mắc một vài lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp, lỗi dùng từ.	-Vốn từ ngữ chưa phong phú, kiểu câu đơn điệu. -Mắc khá nhiều lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp, lỗi dùng từ.	-Vốn từ ngữ nghèo nàn, kiểu câu đơn điệu. -Mắc rất nhiều lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp, lỗi dùng từ.
Sáng tạo	Có một số chỗ thể hiện quan điểm mới/ cách nhìn mới/ cách diễn đạt độc đáo... mang lại cảm giác thú vị.	Có sự thể hiện quan điểm mới/ cách nhìn mới/ cách diễn đạt độc đáo...	Có sự thể hiện quan điểm mới/ cách nhìn mới/ cách diễn đạt độc đáo... nhưng chưa đạt hiệu quả.	Chưa thể hiện quan điểm mới/ cách nhìn mới/ cách diễn đạt độc đáo...

PHIẾU HỌC TẬP 11 (BT 1/ SGK tr.60)

CÁC TRUYỆN CỔ TÍCH ĐÃ HỌC:		
Tên truyện	Tóm tắt cốt truyện (ngắn gọn)	Chủ đề của truyện
SỌ DỪA	....	....
EM BÉ THÔNG MINH	....	....
NOL BU VÀ HEUNG BU	....	....